

Số: 1262 /TCT-TNCN
V/v: Chính sách thuế đối với
dịch vụ thuê phi công qua tổ
chức nước ngoài

Hà Nội, ngày 17 tháng 4 năm 2014

Kính gửi: Tổng công ty Hàng không Việt Nam
(Địa chỉ: Số 200, Nguyễn Sơn, Long Biên, Hà Nội)

Tổng cục Thuế nhận được công văn số 3010/TCTHK-TCKT ngày 27/10/2012, công văn số 3144/TCTHK-TCKT ngày 09/11/2012, công văn số 2289/TCTHK-TCKT tháng 10/2013, công văn số 173/TCTHK-TCKT ngày 21/01/2013, công văn số 656/TCTHK – TCKT ngày 20/3/2014 của Tổng công ty Hàng không Việt Nam (viết tắt là VNA) và công văn số 374/KTNN-TH ngày 04/11/2013 của Kiểm toán Nhà nước (KTNN) về việc thông báo kiến nghị kiểm toán của Tổng công ty hàng không Việt Nam kiến nghị về thuế nhà thầu, thuế thu nhập cá nhân (viết tắt là thuế TNCN) của phi công thuê qua tổ chức nước ngoài. Vấn đề này, Tổng cục Thuế có ý kiến như sau:

1. Trên cơ sở Hợp đồng ký giữa VNA và tổ chức nước ngoài thì: Tất cả các loại thuế (bao gồm cả thuế thu nhập cá nhân của phi công phát sinh tại Việt Nam, nếu có) phí, lệ phí liên quan đến dịch vụ cung cấp theo hợp đồng, các khoản phí phải trả hoặc các khoản lợi nhuận có được liên quan đến hợp đồng này do Chính phủ Việt Nam quy định sẽ do VNA thanh toán trên danh nghĩa của các tổ chức nước ngoài.

Như vậy, VNA kê khai nộp thuế giá trị gia tăng, thuế thu nhập doanh nghiệp theo hướng dẫn tại Thông tư số 134/2008/TT-BTC ngày 31/12/2008 của Bộ Tài chính và Thông tư số 60/2012/TT-BTC ngày 12/4/2012 của Bộ Tài chính có hiệu lực thi hành từ ngày 01/7/2012; kê khai, nộp thuế TNCN cho các phi công tại Việt Nam theo quy định của Luật thuế TNCN số 04/2007/QH12 ngày 21/11/2007, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật thuế thu nhập cá nhân số 26/2012/QH13 ngày 22/11/2012 và các văn bản hướng dẫn.

Trong trường hợp Hợp đồng ký giữa VNA và tổ chức nước ngoài có phụ lục hợp đồng tách riêng phí môi giới và phí nhân công thì VNA tính thuế: thuế giá trị gia tăng, thuế thu nhập doanh nghiệp của tổ chức nước ngoài trên phí môi giới; thuế TNCN trên thu nhập từ tiền lương, tiền công của phi công.

2. Đối với thuế thu nhập cá nhân của phi công.

- Trong giai đoạn từ năm 2009 đến hết tháng 6/2013: VNA thực hiện theo hướng dẫn tại công văn số 1662/BTC-CST ngày 04/02/2010 về việc chính sách thuế đối với dịch vụ thuê phi công, tiếp viên qua tổ chức nước ngoài.

- Từ ngày 01/7/2013, thuế thu nhập cá nhân áp dụng cho các hợp đồng khung đã ký của VNA với tổ chức nước ngoài thực hiện như sau:

(i) Các phi công làm việc cho VNA gồm phi công là người nước ngoài và phi công là người Việt Nam (nếu có). Do đặc thù của ngành hàng không, tình trạng cư trú đối với phi công người nước ngoài xác định như sau:

Hàng tháng, căn cứ trên tình trạng cư trú của phi công nước ngoài trong năm trước liền kề, VNA tạm kê khai và nộp thuế TNCN cho phi công nước ngoài theo tình trạng cư trú đó (cá nhân cư trú áp dụng biểu thuế suất lũy tiến, cá nhân không cư trú áp dụng thuế suất 20%).

Khi quyết toán thuế, tình trạng cư trú được xác định theo phương pháp gián tiếp như đề xuất của VNA:

$$\begin{array}{ccc} \text{Số ngày cư trú} & = & \text{Số ngày phi công} \\ \text{của phi công} & & \text{nước ngoài làm việc} \\ \text{nước ngoài} & & \text{cho VNA tại hợp đồng} \end{array} - \begin{array}{c} \text{Số ngày phi công} \\ \text{nước ngoài không có} \\ \text{mặt tại Việt Nam} \end{array}$$

Trong đó: Số ngày không có mặt tại Việt Nam gồm: Số ngày thực hiện nhiệm vụ bay quốc tế (do các đơn vị phụ thuộc VNA cung cấp trên Danh sách khai báo tại các đầu tàu bay), số ngày nghỉ phép, nghỉ không lương, nghỉ ốm, nghỉ việc riêng, ... tại nước ngoài.

(ii) Thông tin thu nhập của phi công thuê qua tổ chức nước ngoài được xác định như sau:

VNA tiếp tục thông báo, yêu cầu tổ chức nước ngoài cung cấp thông tin thu nhập của cá nhân để VNA kê khai, nộp thuế TNCN cho phi công hàng tháng và thực hiện quyết toán thuế theo quy định của Luật thuế TNCN và các văn bản hướng dẫn về thuế TNCN.

Trong trường hợp hàng tháng tổ chức nước ngoài không cung cấp thông tin về thu nhập của phi công cho VNA thì VNA yêu cầu phi công tự kê khai thu nhập có xác nhận của tổ chức nước ngoài trả thu nhập với VNA để VNA tạm kê khai và nộp thuế TNCN vào NSNN; nếu không có thông tin thu nhập do tổ chức nước ngoài cung cấp và phi công tự kê khai thì VNA tạm khai và nộp thuế TNCN theo mức thu nhập cao nhất của phi công ký hợp đồng trực tiếp với VNA (gồm người nước ngoài và người Việt Nam (nếu có)). Cuối năm thực hiện quyết toán trên cơ sở thông tin thu nhập do tổ chức nước ngoài cung cấp theo quy định của Luật thuế TNCN và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật.

3. Đối với xử phạt vi phạm pháp luật về thuế TNCN của phi công.

Việc VNA kiến nghị không xử phạt VNA kê khai, nộp thiếu số thuế TNCN của phi công thuê qua tổ chức nước ngoài; Tổng cục Thuế đề nghị Cục Thuế thành phố Hà Nội căn cứ vào quy định, hướng dẫn tại các văn bản quy phạm pháp luật của Luật quản lý thuế, Luật Thuế TNCN, căn cứ vào mức độ

09480611

chấp hành nghĩa vụ kê khai, nộp thuế TNCN của VNA trong thời gian qua để đề xuất hướng xử lý và báo cáo về Tổng cục Thuế.

Tổng cục Thuế trả lời để Tổng công ty Hàng không Việt Nam được biết và thực hiện./\

Nơi nhận:

- Như trên;
- Kiểm toán nhà nước;
- Lãnh đạo Bộ (để báo cáo);
- Vụ PC, CST (BTC);
- Cục Thuế thành phố Hà Nội;
- Vụ PC, DTTT, DNL (TCT);
- Lưu: VT, TNCN.



09480611